**Phụ lục II**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022*

*của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**  Số: ……….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *, ngày tháng năm* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐỦ ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN PHÂN BÓN**

Kính gửi:.............................................[[1]](#footnote-1)

1. Tên cơ sở:

Địa chỉ:

Tên chủ cơ sở/người đại diện theo pháp luật:

Điện thoại: Fax: E-mail:

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân: số ngày cấp: nơi cấp:

2. Địa điểm nơi chứa (kho) phân bón (nếu có):

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/ Giấy chứng nhận tổ chức Khoa học và Công nghệ: số……….…….ngày………………….Nơi cấp……………………………………………………………………………………………….

4. Giấy chứng nhận tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về phân bón của người trực tiếp buôn bán phân bón: số…………ngày……….Nơi cấp:……………………………[[2]](#footnote-2)

***Đề nghị quý cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón***

⬜ Cấp ⬜ Cấp lại (lần thứ:....)

Lý do cấp lại

**Hồ sơ gửi kèm:** ……………………………………………………………………….

Chúng tôi xin tuân thủ các quy định của pháp luật về lĩnh vực phân bón và các quy định pháp luật khác có liên quan./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**  *(Ký tên, đóng dấu/chữ ký số)* |

1. Tên cơ quan có thẩm quyền [↑](#footnote-ref-1)
2. Không phải kê khai nội dung này đối với trường hợp trong thành phần hồ sơ đã có bản sao Bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên của người trực tiếp buôn bán phân bón theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 Luật Trồng trọt. [↑](#footnote-ref-2)